

TTĐT(2)

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 23/2020/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định việc điều chuyển, tiếp nhận vốn, tài sản và hoàn trả vốn đối với các dự án thành phần thuộc Chương trình cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo giai đoạn 2013 - 2020**

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ  
ĐẾN Giờ: ... S .....  
Ngày: 18/8/2020..

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;*

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính;*

*Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định việc điều chuyển, tiếp nhận vốn, tài sản và hoàn trả vốn đối với các dự án cấp điện nông thôn.*

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định việc điều chuyển, tiếp nhận vốn, tài sản và hoàn trả vốn đối với các dự án thành phần thuộc Chương trình cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo từ nguồn điện lưới quốc gia theo Quyết định số 2081/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo giai đoạn 2013 - 2020 (Quyết định số 2081/QĐ-TTg) và Quyết định số 1740/QĐ-TTg ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo giai đoạn 2016 - 2020 (Quyết định số 1740/QĐ-TTg).

**Điều 2. Đối tượng áp dụng bao gồm:**

1. Ủy ban nhân dân (UBND) các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương là chủ đầu tư các dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo.
2. Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), Tổng công ty Điện lực thuộc EVN và các Công ty điện lực được các Tổng công ty Điện lực ủy quyền.
3. Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc điều chuyển, tiếp nhận dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo theo hướng dẫn tại Quyết định này.

**Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Trong Quyết định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo là các dự án thành phần thuộc Chương trình cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo theo Quyết định số 2081/QĐ-TTg và Quyết định số 1740/QĐ-TTg.
2. Bên giao là UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoặc các đơn vị, tổ chức được UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ủy quyền bàn giao các dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo.
3. Bên nhận là EVN, các Tổng công ty Điện lực thuộc EVN hoặc các Công ty Điện lực được các Tổng công ty Điện lực ủy quyền.
4. Vốn đầu tư có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước, bao gồm: Vốn từ nguồn tài trợ ODA không hoàn lại của Chính phủ theo các Hiệp định tài trợ vốn, vốn ngân sách trung ương, vốn ngân sách địa phương cấp cho chủ đầu tư (UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương) thực hiện dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo.
5. Vốn đầu tư bằng nguồn vốn vay bao gồm: Vốn do chủ đầu tư vay từ nguồn vốn vay ODA, vay của các tổ chức tín dụng hoặc các cá nhân, tổ chức kinh tế khác để thực hiện dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo.
6. Vốn khác bao gồm các nguồn vốn do tổ chức, cá nhân tự nguyện đóng góp trong công tác giải phóng mặt bằng và các nguồn vốn do chủ đầu tư huy động hợp pháp khác theo Quyết định số 2081/QĐ-TTg và Quyết định số 1740/QĐ-TTg.
7. Tài sản điều chuyển là: Công trình/hạng mục công trình thuộc dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo đã hoàn thành đưa vào sử dụng.
8. Thời điểm giao, nhận: Là thời điểm Bên nhận tiếp nhận tài sản điều chuyển từ Bên giao để quản lý, vận hành, bán điện đến hộ gia đình theo quy định hiện hành.

## **Chương II** **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

### **Điều 4. Trình tự, thủ tục điều chuyển, tiếp nhận vốn, tài sản và hoàn trả vốn đối với các dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo**

#### **1. Kiểm kê tài sản điều chuyển:**

Sau khi công trình/hạng mục công trình hoàn thành, Bên giao tập hợp đầy đủ hồ sơ gốc theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều này gửi Bên nhận. Chậm nhất sau 15 ngày, kể từ ngày Bên nhận nhận được Hồ sơ do Bên giao gửi, Bên giao và Bên nhận tiến hành kiểm kê số lượng của từng tài sản điều chuyển, đánh giá chất lượng của tài sản điều chuyển, xác định giá trị của tài sản điều chuyển, lập hồ sơ tại thời điểm giao nhận theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều này.

#### **2. Lập hồ sơ điều chuyển, tiếp nhận:**

Hồ sơ giao nhận gồm có hồ sơ gốc (hồ sơ liên quan đến đầu tư, hình thành tài sản) và hồ sơ được lập tại thời điểm giao, nhận. Cụ thể như sau:

##### **a) Hồ sơ gốc bao gồm:**

- Các hồ sơ, tài liệu gốc trong giai đoạn chuẩn bị, thực hiện và kết thúc đầu tư xây dựng công trình/hạng mục công trình dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo theo quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng.

- Hồ sơ đất đai liên quan đến cấp/giao đất để đầu tư công trình/hạng mục công trình dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo (nếu có).

- Quyết định của UBND cấp xã và các hồ sơ, tài liệu liên quan thể hiện ý kiến của nhân dân trong phạm vi cấp xã tại địa bàn đầu tư tài sản bàn giao (thôn, tổ dân phố) về chủ trương, mức tự nguyện đóng góp (nếu có) để đầu tư dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo theo quy định của Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20 tháng 4 năm 2007.

- Các văn bản, giấy tờ thể hiện vốn của cá nhân, gồm phiếu thu, chứng từ góp vốn và các giấy tờ khác (nếu có), chứng minh sự đóng góp thực tế của nhân dân (đất đai, công sức, tiền, tài sản...).

- Các tài liệu, chứng từ theo quy định của pháp luật liên quan đến việc xác định nguyên giá và hạng mục giá trị còn lại của tài sản bàn giao, cơ cấu nguồn vốn đã đầu tư công trình/hạng mục công trình cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo.

- Hợp đồng cho vay lại vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài, hợp đồng vay/khế ước nhận nợ các tổ chức tín dụng, cá nhân và tổ chức kinh tế khác; biên bản đối chiếu công nợ có xác nhận của tổ chức tín dụng hoặc bên cho vay. Hồ sơ thanh quyết toán (liên quan đến tài sản lưới điện nhận điều chuyển) có xác nhận số đã trả và số còn nợ phải trả đến thời điểm điều chuyển (nếu có).

- Các hồ sơ gốc giao nhận được liệt kê theo Mẫu số 2 của Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

b) Hồ sơ được lập tại thời điểm giao, nhận: Bên giao phối hợp với Bên nhận thực hiện lập hồ sơ tại thời điểm giao nhận theo những nội dung sau:

- Lập sơ đồ mặt bằng hiện trạng (trong trường hợp chưa có cơ sở mặt bằng bàn giao thì lập hồ sơ mặt bằng hiện trạng tổng thể, mặt bằng trạm biến áp, đường dây trung áp, hạ áp có xác nhận của các bên liên quan để làm cơ sở pháp lý cho việc quản lý, vận hành sau này).

- Bảng kiểm kê số lượng, chủng loại, bảng đánh giá chất lượng của thiết bị, vật tư đường dây trung áp, hạ áp, trạm biến áp để xác định giá trị còn lại của tài sản Dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo.

- Bảng kê xác định cơ cấu các nguồn vốn đã đầu tư dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo.

3. Xác định cơ cấu các nguồn vốn đầu tư dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo:

Căn cứ vào hồ sơ tài sản điều chuyển và sổ sách kế toán, chứng từ có liên quan của dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo, Bên giao và Bên nhận xác định tổng số vốn đã đầu tư, phân loại từng nguồn vốn để làm cơ sở tiếp nhận vốn, tài sản và hoàn trả vốn khi thực hiện giao nhận dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo như sau:

- Vốn đầu tư có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước.

- Vốn đầu tư bằng nguồn vốn vay.

- Vốn khác.

4. Thẩm định, phê duyệt giá trị còn lại của tài sản điều chuyển, cơ cấu nguồn vốn đầu tư tài sản và tiến hành điều chuyển:

a) Căn cứ kết quả kiểm kê, xác định giá trị tài sản, cơ cấu nguồn vốn đầu tư, hồ sơ tài liệu liên quan theo quy định tại khoản 2 Điều này, Bên giao và Bên nhận lập Biên bản giao nhận theo Mẫu số 1 của Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

b) Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ giao nhận do Bên giao và Bên nhận lập, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương giao cho Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, chủ đầu tư, Bên nhận và các cơ quan liên quan thành lập Hội đồng thẩm định giá trị còn lại của tài sản, cơ cấu nguồn vốn đầu tư, giá trị vốn vay còn nợ và số vốn được hoàn trả. Thành phần Hội đồng thẩm định do Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định.

c) Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ khi Hội đồng thẩm định được thành lập, Hội đồng thẩm định phải hoàn thành việc thẩm định và kết quả thẩm định được lập thành biên bản để trình UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ra quyết định phê duyệt giá trị còn lại của tài sản điều chuyển, cơ cấu nguồn vốn đầu tư, giá trị vốn vay còn nợ và số vốn được hoàn trả.

d) Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày có Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, hai Bên tiến hành điều chuyển và tiếp nhận tài sản.

5. Bên giao và Bên nhận thực hiện hạch toán tăng, giảm tài sản, nguồn vốn và tiến hành hoàn trả vốn đầu tư theo quy định tại Quyết định này.

### **Điều 5. Xác định giá trị của tài sản giao nhận dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo**

1. Giá trị tài sản điều chuyển được xác định căn cứ vào nguyên giá của tài sản điều chuyển (là giá trị quyết toán công trình/hạng mục công trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt).

2. Trong trường hợp công trình/hạng mục công trình của dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo chưa được phê duyệt quyết toán thì tại thời điểm giao nhận, nguyên giá của tài sản điều chuyển được tạm tính theo giá trị đề nghị quyết toán, hoặc giá trị thực hiện xác định theo biên bản nghiệm thu A-B, hoặc theo giá trị dự toán công trình/hạng mục công trình đã được phê duyệt để Bên nhận thực hiện hạch toán tăng tài sản và quản lý, trích khấu hao theo quy định. Nguyên giá của tài sản điều chuyển chính thức sẽ được điều chỉnh sau khi công trình/hạng mục công trình của dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo được cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết toán mà không phải thẩm định lại giá trị đã được phê duyệt quyết toán.

3. Đối với các tài sản điều chuyển đã được nghiệm thu nhưng chưa thực hiện điều chuyển cho ngành điện ngay sau khi đóng điện đưa vào sử dụng, giá trị tài sản điều chuyển được xác định căn cứ vào nguyên giá của tài sản điều chuyển trừ đi giá trị khấu hao tính từ ngày công trình/hạng mục công trình nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng đến ngày công trình/hạng mục công trình điều chuyển cho Bên nhận.

4. Trường hợp Bên nhận và Bên giao không thống nhất được giá trị tài sản điều chuyển, 02 bên có trách nhiệm thỏa thuận về việc thuê doanh nghiệp có chức năng thẩm định giá được thành lập và hoạt động tại Việt Nam theo quy định của pháp luật để xác định giá trị còn lại của tài sản điều chuyển để làm căn cứ điều chuyển (chi phí thuê tư vấn được chia cho Bên giao và Bên nhận theo tỷ lệ 50/50). Việc lựa chọn tổ chức tư vấn xác định giá trị còn lại của tài sản được thực hiện theo quy định của Luật Đấu thầu và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

**Điều 6. Nguyên tắc xử lý và hoàn trả vốn đầu tư của dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo khi thực hiện điều chuyển**

Giá trị tài sản điều chuyển và cơ cấu từng nguồn vốn đầu tư dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo đã được xác định tại biên bản bàn giao và xác nhận từng nguồn vốn được xử lý theo nguyên tắc sau:

1. Đối với tài sản được đầu tư bằng nguồn vốn có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước, vốn khác do tổ chức, cá nhân tự nguyện đóng góp và vốn do chủ đầu tư huy động hợp pháp khác (không phải hoàn trả): Bên nhận hạch toán tăng tài sản, tăng vốn đầu tư của chủ sở hữu.

2. Đối với tài sản được đầu tư bằng nguồn vốn vay ODA của Chính phủ, các tổ chức tín dụng, các cá nhân, tổ chức kinh tế khác và các nguồn vốn khác (phải hoàn trả), Bên nhận có trách nhiệm hạch toán tăng tài sản, tăng nợ phải trả; thực hiện hoàn trả cho Bên giao số tiền vay còn nợ các tổ chức tín dụng, các cá nhân và các tổ chức kinh tế khác theo quy định trong hợp đồng vay hoặc kế ước vay (nhưng không vượt quá giá trị của tài sản điều chuyển đầu tư bằng nguồn vốn vay đã xác định trong biên bản điều chuyển) như đã cam kết trong Biên bản điều chuyển; Bên giao hạch toán giảm giá trị tài sản điều chuyển đối với giá trị tài sản hình thành từ nguồn vốn vay, đồng thời hạch toán tăng khoản nợ phải thu đối với Bên nhận. Bên giao theo dõi và thực hiện thu hồi nợ từ Bên nhận để hoàn trả cho bên cho vay theo hợp đồng hoặc kế ước vay.

3. Đối với tài sản được đầu tư bằng nhiều nguồn vốn thì xử lý như sau:

a) Phần giá trị tài sản được đầu tư từ các nguồn vốn không phải hoàn trả thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều này.

b) Phần giá trị tài sản được đầu tư từ các nguồn vốn vay hoặc vốn khác (phải hoàn trả) thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều này.

## **Điều 7. Xử lý đất gắn liền với dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo được điều chuyển**

1. Trong các hồ sơ giao nhận phải có sơ đồ mặt bằng hành lang tuyến dây và mặt bằng trạm biến áp theo Nghị định số 14/2014/NĐ-CP của Chính phủ ngày 26 tháng 02 năm 2014 quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về an toàn điện và các văn bản thay thế, sửa đổi, bổ sung (nếu có). Trường hợp công trình/hạng mục công trình chưa có hồ sơ cấp quyền sử dụng đất, Bên giao thực hiện thủ tục thỏa thuận tuyến đường dây và trạm biến áp trình cấp có thẩm quyền xác nhận phê duyệt thay cho thủ tục cấp quyền sử dụng đất xây dựng công trình để bàn giao và tiếp tục hoàn tất thủ tục cấp quyền sử dụng đất để giao cho Bên nhận.

2. Trường hợp công trình/hạng mục công trình của dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo có kết cấu hạ tầng riêng biệt, Bên giao thực hiện bàn giao cả phần diện tích đất gắn liền với dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo. Bên nhận có trách nhiệm phối hợp với Bên giao liên hệ với các cơ quan chức năng của địa phương để làm thủ tục cấp quyền sử dụng đất đối với phần diện tích đất gắn liền với dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo bàn giao theo quy định của pháp luật về đất đai.

3. Trường hợp công trình/hạng mục công trình của dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo nằm trong phạm vi kết cấu hạ tầng mà không thể tách rời riêng biệt, Bên giao tiếp tục quản lý, sử dụng phần diện tích đất gắn liền với dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo được điều chuyển; Thực hiện ký thỏa thuận với Bên nhận về việc sử dụng chung kết cấu hạ tầng đảm bảo tạo điều kiện thuận lợi cho Bên nhận thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa, quản lý vận hành dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo trước khi điều chuyển.

## **Điều 8. Chi phí cho hoạt động giao nhận**

1. Đối với chi phí thuê tổ chức tư vấn xác định giá trị còn lại của tài sản điều chuyển (nếu có), chi phí phục vụ công việc có liên quan đến công tác giao, nhận tài sản dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo (chi phí đi lại, ăn nghỉ, công tác phí) do các đơn vị cử cán bộ tham gia có trách nhiệm thanh toán theo chế độ quy định và hạch toán vào chi phí hoạt động của đơn vị.

2. Các chi phí in ấn tài liệu, hội họp liên quan trực tiếp đến giao nhận tài sản dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo (không thuộc chi phí nêu tại khoản 1 Điều này) do Bên nhận chịu trách nhiệm chi và được hạch toán vào chi phí hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

3. Việc xác định doanh thu, chi phí cho mục đích tính thuế được thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế.

## **Điều 9. Trách nhiệm của Bên giao và Bên nhận**

### **1. Trách nhiệm Bên giao**

a) Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, chứng từ theo quy định, chủ trì cùng Bên nhận thực hiện kiểm kê, lập hồ sơ giao nhận; xác định cơ cấu các nguồn vốn đầu tư công trình/hạng mục công trình của dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo.

b) Các đơn vị, tổ chức thuộc các tỉnh, thành phố được giao quản lý đầu tư dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo có trách nhiệm lập hồ sơ quyết toán công trình/hạng mục công trình và trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đúng trình tự và thời hạn theo quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước để làm căn cứ xác định giá trị của tài sản điều chuyển và lập hồ sơ bàn giao tài sản.

c) Thực hiện việc điều chuyển tài sản và các hồ sơ có liên quan theo quy định.

d) Thực hiện hạch toán giảm giá trị tài sản điều chuyển, giảm nguồn vốn ngân sách nhà nước đã đầu tư dự án, đối với phần vốn vay tiếp tục được theo dõi để thu hồi từ bên nhận để thực hiện trả cho bên cho vay.

đ) Phối hợp với Bên nhận thực hiện các thủ tục phát sinh trong quá trình giao nhận, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiếp nhận, quản lý, vận hành của Bên nhận.

### **2. Trách nhiệm Bên nhận**

a) Cùng với Bên giao kiểm kê tài sản điều chuyển và lập hồ sơ giao nhận theo quy định; xác định cơ cấu nguồn vốn đã đầu tư tài sản điều chuyển.

b) Thực hiện tiếp nhận, quản lý tài sản của công trình/hạng mục công trình của dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo; các hồ sơ có liên quan đến việc giao nhận tài sản. Định kỳ hàng quý/năm, từng đơn vị tiếp nhận tài sản có trách nhiệm tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện gửi EVN.

c) Sau khi nhận tài sản điều chuyển, thực hiện hạch toán theo các nguyên tắc quy định tại Điều 6 Quyết định này và chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành; thực hiện hoàn trả vốn cho Bên giao đối với giá trị tài sản được đầu tư bằng nguồn vốn vay theo thời gian trong hợp đồng vay vốn hoặc kế ước vay (nhưng không vượt quá giá trị của tài sản điều chuyển đầu tư bằng nguồn vốn



vay đã xác định trong biên bản điều chuyển) như đã cam kết trong Biên bản điều chuyển và chịu trách nhiệm thanh toán các khoản lãi, phí phát sinh do chậm trả theo quy định của Hợp đồng vay vốn hoặc khế ước vay nếu do lỗi của Bên nhận. Nguồn vốn hoàn trả từ nguồn khấu hao tài sản cố định nhận điều chuyển của đơn vị nhận điều chuyển.

d) Tổ chức quản lý vận hành theo đúng quy định của pháp luật.

### **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 10. Trách nhiệm thi hành**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo điều chuyển, Hội đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố có trách nhiệm:

a) Thực hiện hoặc ủy quyền bằng văn bản cho một cơ quan, tổ chức phù hợp làm đại diện của Bên giao.

b) Phê duyệt quyết toán công trình/hạng mục công trình hoàn thành của các dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo điều chuyển cho Tổng công ty Điện lực thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

c) Chỉ đạo đơn vị được ủy quyền làm đại diện bên giao phối hợp với bên nhận tổ chức việc điều chuyển, tiếp nhận dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo theo các quy định của Quyết định này.

3. Tập đoàn Điện lực Việt Nam có trách nhiệm:

a) Ủy quyền cho các Tổng công ty Điện lực hoặc cho phép các Tổng công ty Điện lực ủy quyền cho các Công ty Điện lực trực thuộc làm đại diện bên nhận.

b) Chỉ đạo và hướng dẫn các Tổng công ty Điện lực, Công ty Điện lực phối hợp với Bên giao tổ chức tiếp nhận, quản lý, vận hành và bán điện trực tiếp đến hộ dân nông thôn, miền núi và hải đảo; lập kế hoạch bố trí vốn đầu tư, nâng cấp, cải tạo lưới điện để đảm bảo vận hành an toàn và kinh doanh bán điện lâu dài.

#### **Điều 11. Chế độ báo cáo**

1. Định kỳ hằng năm (chậm nhất vào ngày 31 tháng 3), Tập đoàn Điện lực Việt Nam tổng hợp, báo cáo bằng văn bản gửi (trực tiếp hoặc qua dịch vụ

bưu chính) tới Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, Bộ Công Thương, Bộ Tài chính về kết quả thực hiện điều chuyển, tiếp nhận vốn, tài sản và hoàn trả vốn đối với dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo (trong đó có: Tổng giá trị tài sản giao/nhận, tổng giá trị tăng vốn chủ sở hữu, tổng giá trị hoàn trả vốn) đã thực hiện trong năm trước liền kề (tính đến hết ngày 31/12) theo đề cương tại Mẫu số 5 Quyết định này.

2. Sau khi kết thúc giao, nhận tài sản dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo, trong thời hạn 15 ngày làm việc, Tập đoàn Điện lực Việt Nam có báo cáo tổng hợp bằng văn bản gửi (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính) tới Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, Bộ Công Thương, Bộ Tài chính về toàn bộ kết quả thực hiện điều chuyển, tiếp nhận vốn, tài sản và hoàn trả vốn đối với dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo theo đề cương tại Mẫu số 6 Quyết định này.

### **Điều 12. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2020.

### **Điều 13. Điều khoản chuyển tiếp**

Đối với các tài sản điều chuyển đã được Bên giao điều chuyển cho Bên nhận trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, Bên giao và Bên nhận có trách nhiệm thực hiện các thủ tục điều chuyển như sau:

1. Tập hợp, bàn giao các hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Quyết định này. Biên bản giao nhận phải thể hiện thời điểm đã giao nhận tài sản lưới điện.

2. Việc xác định giá trị tài sản điều chuyển, cơ cấu nguồn vốn đầu tư và hoàn trả vốn đầu tư thực hiện theo quy định tại các khoản 3 Điều 4, Điều 5, Điều 6 Quyết định này.

3. Việc quản lý, sử dụng và trích khấu hao đối với các tài sản cố định hình thành từ các công trình/hạng mục công trình dự án cấp điện nông thôn, miền núi, hải đảo được thực hiện theo quy định và hướng dẫn của Bộ Tài chính về sử dụng, quản lý và trích khấu hao đối với tài sản cố định. Việc trích khấu hao tài sản cố định được thực hiện bắt đầu từ ngày (theo số ngày của tháng) mà tài sản cố định tăng.

4. Trường hợp Bên giao đã sử dụng nguồn kinh phí của mình để trả nợ vay (bao gồm cả gốc, lãi vay và phải có đầy đủ chứng từ thanh toán theo quy định của Hợp đồng vay vốn hoặc kế ước vay) phát sinh trong thời gian từ khi điều chuyển đến thời điểm Quyết định này có hiệu lực, Bên nhận sử dụng nguồn vốn khấu hao của mình hoàn trả cho Bên giao số tiền tương đương với nguồn kinh phí Bên giao đã sử dụng để trả nợ vay (nhưng không vượt quá giá trị của tài sản điều chuyển đầu tư bằng nguồn vốn vay đã xác định trong biên bản bàn giao).

5. Các công trình/hạng mục công trình thuộc danh mục dự án được phê duyệt đầu tư theo Quyết định số 2081/QĐ-TTg và Quyết định số 1740/QĐ-TTg nhưng hoàn thành, đưa vào sử dụng sau năm 2020 thì được tiếp tục điều chuyển theo trình tự, thủ tục quy định tại Quyết định này./

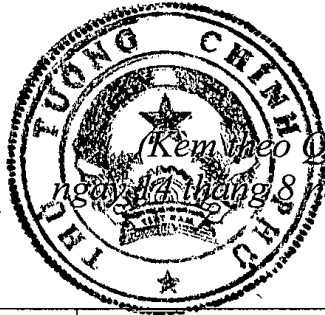
**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KTTH (2b). 111

**KT. THỦ TƯỚNG**  
**PHÓ THỦ TƯỚNG**



**Trương Hòa Bình**



**Phụ lục**

(Kèm theo Quyết định số 23/2020/QĐ-TTg  
ngày 17 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ)

Mẫu số 01	Biên bản giao nhận lưới điện công trình/hạng mục công trình/dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo
Mẫu số 02	Danh mục hồ sơ gốc giao nhận tài sản thuộc dự án nông thôn theo chương trình cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo
Mẫu số 03	Bảng tổng hợp khối lượng và phân tích giá trị còn lại của tài sản dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo
Mẫu số 04	Biên bản xác định cơ cấu các nguồn vốn để hoàn trả vốn theo giá trị còn lại của tài sản điều chuyển hình thành từ dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo
Mẫu số 05	Báo cáo kết quả thực hiện điều chuyển, tiếp nhận vốn, tài sản và hoàn trả vốn đối với dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo năm ...
Mẫu số 06	Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện điều chuyển, tiếp nhận vốn, tài sản và hoàn trả vốn đối với dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo

UBND TỈNH, TP...

Mẫu số 01  
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ..... tháng ..... năm 20....

**BIÊN BẢN**

**Giao nhận lưới điện công trình/hạng mục công trình/dự án cấp điện  
nông thôn, miền núi và hải đảo**

Căn cứ Quyết định số.../20.../QĐ-TTg ngày ...tháng ...năm 20... của Thủ tướng Chính phủ quy định việc điều chuyển, tiếp nhận và hoàn trả vốn đối với các dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo;

Căn cứ .....

Căn cứ .....

Hôm nay, ngày ..... tháng ..... năm 20 ....., tại .....

Bên giao:

1. Ông: ..... Chức vụ: .....

2. Ông: ..... Chức vụ: .....

3. Ông: ..... Chức vụ: .....

4. Ông: ..... Chức vụ: .....

5. Ông: ..... Chức vụ: .....

Bên nhận: Công ty Điện lực: ..... thuộc Tổng Công ty Điện lực:.....theo Giấy ủy quyền số .....ngày.....

1. Ông: .....

2. Ông: .....

3. Ông: .....

4. Ông: .....

5. Ông: .....

Sau khi kiểm tra hồ sơ và thực tế tại hiện trường dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo hiện có của ....., Bên giao đồng ý điều chuyển và Bên nhận đồng ý tiếp nhận tài sản dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo tại ..... để Bên nhận quản lý bán điện trực tiếp đến hộ dân, cụ thể như sau:

**I. HỒ SƠ GIAO NHẬN:**

1. Hồ sơ gốc:

Được tổng hợp vào (Mẫu số 02) của Biên bản này.

2. Hồ sơ được lập tại thời điểm giao nhận:

a) Sơ đồ mặt bằng thực trạng và sơ đồ hành lang tuyến đường dây dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo.

b) Bảng kiểm kê số lượng, chủng loại, bảng đánh giá chất lượng của thiết bị, vật tư đường dây trung áp, hạ áp, trạm biến áp, xác định giá trị còn lại của tài sản dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo.

c) Bảng kê xác định cơ cấu các nguồn vốn đã đầu tư dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo.

d) Biên bản giao nhận dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo.

3. Khối lượng và phân tích giá trị còn lại của tài sản điều chuyển tại thời điểm giao nhận:

(Mẫu số 03).

Tổng giá trị còn lại của tài sản điều chuyển: .....đồng.

4. Xác định cơ cấu các nguồn vốn đã đầu tư công trình:

a) Trường hợp nguồn vốn có đủ chứng từ gốc:

Tổng giá trị nguyên giá: ..... đồng. Trong đó:

- Vốn có nguồn gốc từ ngân sách trung ương: ..... đồng, chiếm tỷ lệ so với nguyên giá: (....%);

- Vốn có nguồn gốc từ ngân sách địa phương: ..... đồng, chiếm tỷ lệ so với nguyên giá: (....%);

- Vốn do tổ chức, cá nhân tự nguyện đóng góp hoặc vốn do chủ đầu tư huy động nhưng không phải hoàn trả: (....%).

- Vốn vay (= giá trị còn lại của tài sản bàn giao x tỷ lệ vốn vay/nguyên giá tài sản):

+ Vốn vay của ngân hàng (có khế ước vay): .....đồng, chiếm tỷ lệ so với nguyên giá: (....%);

+ Vốn vay của cá nhân, các tổ chức kinh tế khác (theo Hợp đồng vay):.....đồng, chiếm tỷ lệ so với nguyên giá: (....%);

+ Vốn khác (phải hoàn trả):.....đồng, chiếm tỷ lệ so với nguyên giá: (....%).

- Tổng giá trị còn lại của tài sản giao, nhận: ..... đồng.

b) Trường hợp các nguồn vốn không có đủ hồ sơ chứng từ gốc:

Lập biên bản xác định cơ cấu các nguồn vốn (Mẫu số 04), có xác nhận của đại diện Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

c) Xác định số vốn phải hoàn trả:

- Vốn vay:

- + Vốn vay của các tổ chức tín dụng (có kế ước vay):.....đồng.
- + Vốn vay của cá nhân, các tổ chức kinh tế khác (theo Hợp đồng vay):..... đồng.
- + Vốn khác (phải hoàn trả):.....đồng
- Tổng cộng vốn hoàn trả:..... đồng.
- (Bằng chữ: .....)

5. Thời điểm chính thức bàn giao, tiếp nhận:

(Ghi chú: Đối với những trường hợp bàn giao trước thời điểm Quyết định này có hiệu lực, cần ghi rõ thời điểm ngày/tháng/năm hai bên đã thực hiện tạm giao nhận).

**II. Ý KIẾN CỦA HAI BÊN GIAO NHẬN**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Biên bản lập thành 04 bản: 01 bản gửi UBND tỉnh, thành phố, 01 bản gửi Công ty Điện lực, 01 bản Bên giao và 01 bản Bên nhận./.

**BÊN GIAO**  
**ĐẠI DIỆN UBND TỈNH/THÀNH**  
**PHÓ TRƯC THUỘC TRUNG ƯƠNG**  
*(Ký tên và đóng dấu)*

**BÊN NHẬN**  
**GIÁM ĐỐC CÔNG TY ĐIỆN LỰC**  
*(Ký tên và đóng dấu)*

**DANH MỤC HỒ SƠ GỐC GIAO NHẬN TÀI SẢN THUỘC DỰ ÁN  
NÔNG THÔN THEO CHƯƠNG TRÌNH CẤP ĐIỆN  
NÔNG THÔN, MIỀN NÚI VÀ HẢI ĐẢO**

TT	Tên Hồ sơ	Số văn bản	Ngày ký	Cấp xét duyệt	Ghi chú
1	- Quyết định số ...ngày....về việc....; - Văn bản số ... ngày ... về việc ....; .... (Hồ sơ, tài liệu trong giai đoạn chuẩn bị, thực hiện và kết thúc đầu tư công trình/hạng mục công trình theo quy định của pháp luật về đầu tư).				
2	Sơ đồ mặt bằng thực trạng và sơ đồ hành lang tuyến đường dây, mặt bằng trạm biến áp hoặc thỏa thuận hành lang tuyến.				
3	Hồ sơ đất đai liên quan đến cấp/giao đất để đầu tư công trình/hạng mục công trình (nếu có).				
4	Các chứng từ thể hiện vốn của cá nhân (phiếu thu, chứng từ góp vốn và các giấy tờ khác (nếu có) chứng minh sự đóng góp thực tế của nhân dân (đất đai, công sức, tiền, tài sản,...)				
5	Các tài liệu, chứng từ liên quan đến xác định nguyên giá, giá trị còn lại của tài sản điều chuyển; cơ cấu nguồn vốn: - Sổ sách kế toán liên quan đến việc xác định nguyên giá và giá trị còn lại của tài sản điều chuyển, cơ cấu nguồn vốn đã đầu tư công trình/hạng mục công trình cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo; - Tài liệu vay (hợp đồng vay): + Hợp đồng cho vay lại vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài (nếu có) + Hợp đồng vay Ngân hàng. + Hợp đồng vay của các cá nhân, tổ chức kinh tế khác. + Biên bản đối chiếu công nợ. - Hồ sơ thanh quyết toán. - Các tài liệu khác.				
6	Báo cáo Quyết toán công trình/hạng mục công trình cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo				





**BIÊN BẢN**  
**XÁC ĐỊNH CƠ CẤU CÁC NGUỒN VỐN ĐỂ HOÀN TRẢ VỐN**  
**THEO GIÁ TRỊ CÒN LẠI CỦA TÀI SẢN ĐIỀU CHUYỂN**  
**HÌNH THÀNH TỪ DỰ ÁN CẤP ĐIỆN NÔNG THÔN, MIỀN NÚI**  
**VÀ HẢI ĐẢO**

Tên chủ sở hữu công trình: .....

TT	Xác định cơ cấu vốn	(10 <sup>6</sup> đồng)	TL (%)	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Xác định các nguồn vốn đã đầu tư trình tại thời điểm xây dựng:</b>			Để xác định cơ cấu vốn tương ứng trong giá trị còn lại
1	Vốn có nguồn gốc từ ngân sách trung ương.....		....%	
2	Vốn có nguồn gốc từ ngân sách địa phương...		....%	
3	Vốn vay ODA			
4	Vốn do tổ chức, cá nhân tự nguyện đóng góp hoặc vốn do chủ đầu tư huy động nhưng không phải hoàn trả			
5	Vốn vay của các tổ chức tín dụng...			
6	Vốn vay của các cá nhân, tổ chức kinh tế			
7	Vốn khác (phải hoàn trả)			
	Tổng cộng (1+2+3+4+5+6+7):		100%	
<b>II</b>	<b>Xác định số vốn phải hoàn trả:</b>			
8	Vốn vay ODA			
9	Vốn vay của các tổ chức tín dụng			
10	Vốn vay của các cá nhân, tổ chức kinh tế			
11	Vốn khác (phải hoàn trả)			
	Tổng cộng (8+9+10+11)			

**BÊN NHẬN**  
**GIÁM ĐỐC ĐIỆN LỰC/**  
**CÔNG TY ĐIỆN LỰC**  
*(Ký tên và đóng dấu)*

**BÊN GIAO**  
**ĐẠI DIỆN UBND TỈNH/THÀNH PHỐ**  
*(Ký tên và đóng dấu)*

Mẫu số 05

**TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:.....

....., ngày .... tháng .... năm 20....

**BÁO CÁO**

**Kết quả thực hiện điều chuyển, tiếp nhận vốn, tài sản và hoàn trả vốn đối với dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo năm ...**

*(Từ ngày 01/01 đến hết ngày 31/12)*

**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐIỀU CHUYỂN, TIẾP NHẬN VỐN, TÀI SẢN VÀ HOÀN TRẢ VỐN ĐỐI VỚI DỰ ÁN CẤP ĐIỆN NÔNG THÔN, MIỀN NÚI VÀ HẢI ĐẢO TRONG NĂM...:**

## 1. Tình hình thực hiện:

- Tổng số công trình/hạng mục công trình đã tiếp nhận:....
- Tổng giá trị tài sản đã nhận bàn giao:....
- Tổng giá trị đã hạch toán tăng vốn chủ sở hữu:....
- Tổng giá trị vốn phải hoàn trả: ....., trong đó:
  - + Đã hoàn trả:...
  - + Chưa hoàn trả:...

2. Những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình điều chuyển, tiếp nhận và đề xuất phương án xử lý (nếu có)

**II. TỔNG HỢP CHI TIẾT SỐ LIỆU VỀ KẾT QUẢ ĐIỀU CHUYỂN, TIẾP NHẬN:**

TT	Danh mục công trình/hạng mục công trình đã tiếp nhận trong năm	Thời điểm điều chuyển		Giá trị tài sản nhận điều chuyển (đồng)	Tổng giá trị đã tăng vốn chủ sở hữu (đồng)	Tổng giá trị phải hoàn trả vốn (đồng)		
		Ngày/tháng/năm tiếp nhận tài sản để quản lý, vận hành	Ngày/tháng/năm tiếp nhận vốn			Tổng số	Đã hoàn trả trong năm	Còn phải hoàn trả
1								
2								
...								
<b>Tổng số:</b>								

Mẫu số 06

**TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:.....

....., ngày ..... tháng ..... năm 20....

**BÁO CÁO**

**Tổng hợp kết quả thực hiện điều chuyển, tiếp nhận vốn, tài sản và hoàn trả vốn đối với dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo**

**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐIỀU CHUYỂN, TIẾP NHẬN VỐN, TÀI SẢN VÀ HOÀN TRẢ VỐN ĐỐI VỚI DỰ ÁN CẤP ĐIỆN NÔNG THÔN, MIỀN NÚI VÀ HẢI ĐẢO TỪ NĂM... ĐẾN NĂM...:**

1. Tình hình thực hiện:

- Tổng số công trình/hạng mục công trình đã tiếp nhận:....
- Tổng giá trị tài sản đã nhận điều chuyển:....
- Tổng giá trị đã hạch toán tăng vốn chủ sở hữu:....
- Tổng giá trị vốn phải hoàn trả: ....., trong đó:
  - + Đã hoàn trả:...
  - + Chưa hoàn trả:...

2. Những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình điều chuyển, tiếp nhận và đề xuất phương án xử lý (nếu có)

**II. TỔNG HỢP CHI TIẾT SỐ LIỆU VỀ KẾT QUẢ ĐIỀU CHUYỂN, TIẾP NHẬN:**

TT	Danh mục công trình/hạng mục công trình đã tiếp nhận	Thời điểm điều chuyển		Giá trị tài sản nhận điều chuyển (đồng)	Tổng giá trị đã tăng vốn chủ sở hữu (đồng)	Tổng giá trị phải hoàn trả vốn (đồng)		
		Ngày/tháng/năm tiếp nhận tài sản để quản lý, vận hành	Ngày/tháng/năm tiếp nhận vốn			Tổng số	Đã hoàn trả	Còn phải hoàn trả
1								
2								
...								
Tổng số:								

(Kèm theo: bản phô tô Báo cáo kết quả thực hiện điều chuyển, tiếp nhận vốn, tài sản và hoàn trả vốn đối với dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo từng năm để đối chiếu).